

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẮC QUANG  
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HS-ST  
Ngày 03-12-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Hồng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Oanh

2. Ông Nguyễn Hồng Diên.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức Chung là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Mai Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2021/TLST-HS, ngày 13/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

- Trần Văn H, sinh ngày 22 tháng 12 năm 1991, tại xã Y, huyện Đ, tỉnh T; nơi ĐKHKTT: Xóm T, xã Y, huyện Đ, tỉnh T; số CMND 092022536, cấp ngày 21/3/2011, nơi cấp: Công an tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L, sinh năm 1961 và bà H Thị V, sinh năm 1969; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án, có 02 tiền án: Tại Bản án số: 48/2016/HSST ngày 29/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản; Tại bản án số: 88/2018/HSST ngày 12/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản; nhân thân: Ngày 15/10/2015 bị Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi: Trộm cắp tài sản. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang "có mặt".

**- Bị hại:** Ông Phương Văn T, sinh năm 1966; nơi ĐKHKTT: P, thành phố T, tỉnh T; Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Anh H Ngọc Đ, sinh năm 1985;

nơi ĐKKHKT: Thị trấn Đ, huyện P, tỉnh T, đăng ký tạm trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh H “*vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*”.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Nguyễn Tiến V, sinh năm 1980; nơi cư trú: Tổ 11, thị trấn V, huyện B, tỉnh H “*vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt*”.

- **Người làm chứng:**

+ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1985 “*vắng mặt*”.

+ Anh Nguyễn H L, sinh năm 1985 “*vắng mặt*”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào giữa tháng 6 năm 2021, Trần Văn H, sinh năm 1991, trú tại xóm Tiên Đốc, xã Y, huyện Đ, tỉnh T đến làm công nhân tại Công ty cổ phần đầu tư khai thác khoáng sản và xây dựng Mê Linh có trụ sở tại thôn Thượng Cầu, xã Tiên Kiều, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Khi vào làm, H được phân công nhiệm vụ khoan lỗ để nổ mìn và ở tập trung tại tổ sản xuất của anh Phương Văn T quản lý. Để phục vụ công việc đi lại tại công trường, anh Phương Văn T đã mua 01 xe mô tô BKS 20R1-5827, nhãn hiệu YAMAHA, số loại TAURUS, màu sơn trắng - đen và giao cho anh Đ trực tiếp quản lý và giữ chìa khóa xe máy. Hàng ngày, công nhân trong tổ sản xuất được phép sử dụng xe mô tô vào việc đi lại xung quanh công trường, ai muốn đi thì đến phòng ngủ của Đ để lấy chìa khóa. Vào khoảng 09 giờ sáng ngày 26/6/2021, sau khi anh H Ngọc Đ đi khỏi lán của tổ sản xuất, Trần Văn H quan sát không thấy có ai trong lán, chiếc xe mô tô BKS 20R1-5827 dựng ở nhà để xe của tổ sản xuất nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô để làm phương tiện đi lại cho bản thân. H đi vào phòng ngủ của anh Đ lấy chìa khóa xe treo trên vách tường sát cửa ra vào, sau đó đi đến nhà để xe cắm chìa vào ổ khóa sau đó nổ máy và điều khiển xe mô tô theo đường bê tông ra thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang đến gia đình anh Nguyễn Tiến V, sinh năm 1980, trú tại tổ 11, thị trấn V, huyện B và cầm cố chiếc xe mô tô với anh V được số tiền là 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*). Sau khi lấy tiền H đón xe khách đi về nhà và chi tiêu hết số tiền đã cầm cố xe.

Sau khi bị mất tài sản, anh H Ngọc Đ đã xem lại camera giám sát tại lán công trường và xác định người cuối cùng điều khiển xe mô tô là Trần Văn H nên đã làm đơn đề nghị Công an huyện Bắc Quang giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/6/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang ban hành Yêu cầu định giá tài sản số: 33 đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bắc Quang định giá chiếc xe mô tô là vật chứng trong vụ án. Tại bản kết luận định giá tài sản số: 37/KL-HĐĐG ngày 01/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bắc Quang kết luận: 01 (*một*) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại TAURUS, màu sơn trắng - đen, BKS 20R1-5827, mua và sử dụng từ năm 2010 có giá trị là 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*).

Với chứng cứ và hành vi nêu trên, tại Bản cáo trạng số: 53/CT-VKSQBQ ngày 12/10/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố Trần Văn H về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại Đ g, khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Đ g, khoản 2 Điều 173, đoạn 1 Đ s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự và án phí, đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Văn H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên và lời nói sau cùng của bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Quang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị hại, người đại diện theo ủy quyền của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Căn cứ định tội: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Trần Văn H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, bị cáo khai nhận: Khoảng 9 giờ ngày 26/6/2021 tại Công ty cổ phần đầu tư khai thác khoáng sản và xây dựng Mê Linh thuộc thôn Thượng Cầu, xã Tiên kiều, huyện Bắc Quang, bị cáo đã lén lút lấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại TAURUS, màu sơn trắng - đen, BKS 20R1-5827 của anh Phương Văn T có giá trị là 3.000.000 đồng. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, với người làm chứng, với Biên bản nhận dạng, bản ảnh nhận dạng, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ khám nghiệm hiện trường, Bản ảnh khám nghiệm hiện trường, Bản

kết luận định giá tài sản, Biên bản thu giữ vật chứng cùng những chứng cứ, tài liệu đã được thu thập, phản ánh trong hồ sơ và được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để HĐXX kết luận bị cáo Trần Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Trần Văn H đã 02 lần bị kết án với tình tiết tăng nặng là “Tái phạm”, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản. Đây là tình tiết định khung hình phạt “Tái phạm nguy hiểm” cho bị cáo theo quy định tại Đ 2 khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn H nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức về hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng do cần tiền tiêu sài nên bị cáo đã cố ý thực hiện.

[6] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại đoạn 1 Đ 2 khoản 1 Điều 51 của BLHS. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo Trần Văn H ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Đối với hình phạt bổ sung là phạt tiền, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với hành vi của anh Nguyễn Tiến V cầm cố xe mô tô từ Trần Văn H. Tuy nhiên khi cầm cố anh V không biết tài sản do H trộm cắp nên không đề cập xử lý là có cơ sở chấp nhận.

[9] Đối với số tiền 13.000.000 đồng, anh H Ngọc Đ trình báo mất cùng xe mô tô vào ngày 26/6/2021. Quá trình điều tra, không có căn cứ chứng minh bị cáo Trần Văn H trộm cắp số tiền trên và bị cáo H cũng không thừa nhận, nên Viện kiểm sát kết luận việc mất số tiền trên là không có căn cứ, được HĐXX chấp nhận.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại đã nhận lại tài sản và người có quyền lợi liên quan không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do vậy HĐXX không đề cập giải quyết.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 2 khoản 2 Điều 173, đoạn 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 135, Điều 331, Điều 333, Điều 337 của Bộ Luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản.
2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam (ngày 29/6/2021).
  - Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.
4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại, người đại diện theo ủy quyền của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- Cơ quan Công an huyện Bắc Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đinh Thị Hồng**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**HỘI THẨM NHÂN DÂN                      THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Oanh      Nguyễn Hồng Diện**

**Đinh Thị Hồng**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- Cơ quan Công an huyện Bắc Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đinh Thị Hồng**



***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- Cơ quan Công an huyện Bắc Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- UBND xã Đồng Tâm huyện Bắc Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đinh Thị Hồng**



**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**HỘI THẨM NHÂN DÂN                      THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Lam      Nguyễn Hồng Diệm**

**Đinh Thị Hồng**

